TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 84/2019/HNGĐ-ST Ngày: 29 - 11-2019. V/v**:** "Ly hôn giữa chị T và anh L ".	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tuyết Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Minh Thọ

2. Ông Vương Xuân Tượng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tham gia phiên tòa:*** Bà Đoàn Dĩ Ly Đan– Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:516/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2019 vê việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2019/QĐXX-ST ngày 13 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thạch T, sinh năm 1988.

Cư trú tại: Đường L, Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bị đơn: Anh Huỳnh Thanh L, sinh năm 1981.

Cư trú tại: Đường L, Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Chị T có mặt, anh L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu có tại hồ sơ chị Nguyễn Thị Thạch T trình bày: Chị và anh Huỳnh Thanh L kết hôn vào năm 2008, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2012 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh L làm ăn sa sút, thua lỗ dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau, không có

tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Huỳnh Thanh L.

Về con chung có hai con chung tên Huỳnh Anh T, sinh ngày 20/5/2010 và Huỳnh Thị Anh Đ, sinh ngày 21/4/2012, hiện con đang ở với chị, ly hôn tôi yêu cầu nuôi con, không anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: không có.

Theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 12/11/2019 anh Huỳnh Thanh L trình bày: Anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn theo yêu cầu của chị T, yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa hôm nay Chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn và thay đổi ý kiến về quyền nuôi con chị đồng ý giao con cho anh L nuôi và về thay đổi cấp dưỡng nuôi con, chị không yêu cầu tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con mà sẽ tự thỏa thuận với anh L nêu tòa án giao con cho chị nuôi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ phát biểu ý kiến về sự tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án cũng như của Hội đồng xét xử tại phiên tòa, của những người tham gia tố tụng. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Nguyễn Thị Thạch T cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thạch T và Huỳnh Thanh L. Về con chung: Giao 02 con tên Huỳnh Anh T, sinh ngày 20/5/2010 và Huỳnh Thị Anh Đ, sinh ngày 21/4/2012 cho chị Nguyễn Thị Thạch T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên. Về cấp dưỡng nuôi con: chị T không có yêu cầu nên không đề cập. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Huỳnh Thanh L có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Toà án xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Thạch T có đơn khởi kiện đối với anh Huỳnh Thanh L có địa chỉ tại đường L, Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng yêu cầu ly hôn và quyền nuôi con. Vì vậy xác định quan hệ tranh chấp là "*ly hôn và quyền nuôi con",* theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thẩm quyền giải quyết tranh chấp nói trên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy chị Nguyễn Thị Thạch T và anh Huỳnh Thanh L đăng ký kết hôn với nhau năm 2008 tại UBND phường L, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, hôn nhân tự nguyện và có tổ chức kễ cưới, nên quan hệ

hôn nhân trên là hợp pháp. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo chị T trình bày do không hòa hợp về lối sống. Tại phiên tòa chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn vì thực tế vợ chồng đã không còn sống chung gần 10 năm nay, theo đơn xin văng mặt anh Huỳnh Thanh L cũng yêu cầu tòa án giải quyết ly hôn và xin giải quyết vắng mặt là thể hiện không tha thiết và mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng với Chị T. Với thực trạng của quan hệ hôn nhân trên thể hiện tình cảm vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Thạch T và anh Huỳnh Thanh L không còn, yêu cầu xin ly hôn của hai bên là có căn cứ. Vì vậy chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thạch T và anh Huỳnh Thanh L. Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thạch T và anh Huỳnh Thanh L.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Huỳnh Anh T, sinh ngày 20/5/2010 và Huỳnh Thị Anh Đ, sinh ngày 21/4/2012. Ly hôn chị T và anh L đều yêu cầu trực tiếp nuôi con. Xét thấy các con trên 7 tuổi có nguyện vọng ở với mẹ, vì vậy căn cứ vào quy định của pháp luật giao 02 con chung cho chị Nguyễn Thị Thạch T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên là phù hợp với qui định của pháp luật.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T tự thỏa thuận với anh L không yêu cầu tòa án giải quyết trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[7] Về án phí*:* Chị Nguyễn Thị Thạch T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên Xử:

1. Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thạch T và anh Huỳnh Thanh L.

2- Về quyền nuôi con. Giao 02 con tên Huỳnh Anh T, sinh ngày 20/5/2010 và Huỳnh Thị Anh Đ, sinh ngày 21/4/2012 cho chị Nguyễn Thị Thạch T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên.

Nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp, không trực tiếp nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3-Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thạch T phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Thạch T đã nộp theo biên lai thu số 00012562 ngày 06/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ).

4- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với chị Nguyễn Thị Thạch T và kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt, niêm yết đối với anh Huỳnh Thanh L, các đương sự được quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. /.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- UBND phường L, quận B, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Tuyết Nga